TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2017/QĐDS-ST
Ngày 18-8-2017
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Bích Hạnh - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên họp: Ông Trương Anh Tú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số: 04/2017/QĐPH-ST ngày 04 tháng 8 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1943; địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố T, phường T, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- Chị Trịnh Thị L, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- Anh Trịnh Thanh B, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1966; địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- Chị Trịnh Thị G, sinh năm 1962; địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai; có đơn xin vắng mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Huỳnh Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng là ông Trịnh Văn V, sinh năm 1937; hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương mất năng lực hành vi dân sự và cử bà N làm người giám hộ cho ông Trịnh Văn V theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên nhận định:

- Về tố tụng: Bà Huỳnh Thị N có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng là ông Trịnh Văn V, sinh năm 1937; hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương mất năng lực hành vi dân sự và cử bà N làm người giám hộ cho ông Trịnh Văn V theo quy định của pháp luật. Ông V cư trú tại xã T, huyện Bắc Tân Uyên căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Chị Trịnh Thị H, chị Trịnh Thị L, anh Trịnh Thanh B, chị Trịnh Thị H, chị Trịnh Thị H và chị Trịnh Thị G có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt các đương sự.

- Về yêu cầu của các đương sự: Tại Tòa án các đương sự trình bày bà Huỳnh Thị N và ông Trịnh Văn V có 06 người con là Trịnh Thị H, Trịnh Thị L, Trịnh Thanh B, Trịnh Thị H, Trịnh Thị H và Trịnh Thị G. Năm 2016, ông V bị bệnh mất trí nhớ do tuổi già, hiện bị bệnh phổi đang điều trị, không còn nhớ ai trong gia đình và nhận biết được gì, các đương sự có yêu cầu Tòa án tuyên bố ông V mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 10/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên có Quyết định trưng cầu giám định số 05/2017/QĐ-TCGĐ trưng cầu Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông Trịnh Văn V, sinh năm 1937.

Căn cứ Kết luận giám định Pháp y tâm thần số: 319/KL-VPYTW ngày 24/7/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với ông Trịnh Văn V, sinh năm 1937 đã kết luận:

Về y học: Đương sự bị bệnh mất trí trong các trạng thái biệt định khác được phân loại ở chỗ khác (F02.8 - ICD.10).

Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị N và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan tuyên bố ông Trịnh Văn V, sinh năm 1937 mất năng lực hành vi dân sự và cử bà N là người giám hộ cho ông V.

Xét yêu cầu của bà Huỳnh Thị N và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 và khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Dân sự nên có cơ sở chấp nhận.

- Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng bà N phải nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 370; Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 22; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Huỳnh Thị N.

Tuyên bố ông Trịnh Văn V, sinh năm 1937; địa chỉ thường trú: Ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Huỳnh Thị N là người giám hộ của ông Trịnh Văn V, được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đương nhiên theo quy định của Bộ luật Dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Huỳnh Thị N phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0016526, ngày 03/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên.

3. Thời hạn kháng cáo của người có mặt là 10 ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định giải quyết việc dân sự. Người vắng mặt kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Hạnh

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.